

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Số: **600** /PCTT-VPĐK-ĐK

Mẫu số 12/ĐK
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày **25** tháng **6** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
01 HỒ SƠ DỰ ÁN CHUNG CƯ H2, 196 HOÀNG DIỆU
PHƯỜNG 8, QUẬN 4

Kính gửi: Đội Thuế quận 4.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

- 1.1. Mã hồ sơ: 792727112025000041.
1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 21 tháng 04 năm 2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 2.1. Tên: Ông (bà) **VŨ QUANG ANH – PHAN HÒA PHƯƠNG THÚY**
2.2. Địa chỉ: 42 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.
2.3. Số điện thoại liên hệ:.....; Email (nếu có): /.
2.4. Mã số thuế (nếu có): /.
2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:.....
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 3.1. Thông tin về đất
3.1.1. Thửa đất số: 6; Tờ bản đồ số: 16;
3.1.2. Địa chỉ tại: 196 Hoàng Diệu, Phường 8, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh;
3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:
- Đường/đoạn đường/khu vực: đường Hoàng Diệu/ đoạn từ Đoàn Văn Bơ đến Khánh Hội;
- Vị trí thửa đất: 01.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có): / m

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có): / m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 2.788,8 m²

- Diện tích sử dụng chung: 2.788,8 m²

- Diện tích sử dụng riêng: / m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: / m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất): / m²

- Diện tích đất trong hạn mức: / m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức: / m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (xây dựng chung cư).

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: / ;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT01155 ngày 13 tháng 06 năm 2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: Căn hộ số 6.12 Tầng 7 Chung cư Lô H2; cấp hạng nhà ở, công trình: /;

3.2.2. Diện tích sàn xây dựng: 80,3 m²;

3.2.3. Diện tích sử dụng: 74,7 m²;

3.2.4. Hình thức sở hữu: sở hữu chung;

3.2.5. Số tầng: 19 tầng + 2 hầm + 2 lửng.

3.2.6. Nguồn gốc: /.

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: / năm.

Năm hoàn công: 2011.

Kết cấu: Tường gạch + sàn BTCT + mái BTCT.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất: /.

- Lệ phí trước bạ: /.

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT01155 ngày 13 tháng 06 năm 2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.
- Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư phục vụ tái định cư số 0112/HĐMB ngày 25 tháng 12 năm 2024.
- Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư.
- Biên bản bàn giao căn hộ tái định cư.
- Đơn đăng ký theo Mẫu số 11/ĐK.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Trung tâm CNTT (để đăng tin);
- Ông Vũ Quang Anh và Bà Phan Hòa Phương Thúy;
- Lưu: VT, ĐK(HS), C.Tr. 
- HS: 0041/2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC** 



Thân Thế Hùng

